

- Câu 13:** Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?
- Làm phá sản chiến lược đánh nhanh thắng nhanh của Pháp.
 - Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
 - Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.
 - Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.
- Câu 14:** Cao trào kháng Nhật cứu nước (1945) ở Việt Nam có ý nghĩa nào sau đây?
- Bước đầu xây dựng lực lượng cho cách mạng.
 - Củng cố chính quyền cách mạng trong cả nước.
 - Mở đầu thời kì vận động giải phóng dân tộc.
 - Giúp cho quần chúng nhân dân tập dượt đấu tranh.
- Câu 15:** Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?
- Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
 - Tạo điều kiện thuận lợi để cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.
 - Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất đất nước trên tất cả các lĩnh vực.
 - Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.
- Câu 16:** Từ sau năm 1991 đến năm 2000, Mĩ ra sức thiết lập trật tự thế giới “một cực” trong bối cảnh nào sau đây?
- Mĩ đã kiểm soát được tất cả các liên minh kinh tế-chính trị-quân sự khu vực.
 - Mĩ là trung tâm kinh tế-tài chính duy nhất của thế giới.
 - Mĩ xây dựng được hệ thống căn cứ quân sự ở tất cả các nước.
 - Nhiều quốc gia điều chỉnh chiến lược phát triển lấy kinh tế làm trọng điểm.
- Câu 17:** Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, lực lượng xã hội có khả năng vươn lên nắm ngọn cờ lãnh đạo cách mạng Việt Nam là
- công nhân.
 - nông dân.
 - địa chủ.
 - văn thân, sĩ phu.
- Câu 18:** Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?
- Bắc Triều Tiên.
 - Đông Âu.
 - Đông Đức.
 - Nam Á.
- Câu 19:** Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Việt Nam ở ba tỉnh miền Tây Nam Kì từ năm 1867 đến năm 1874 thất bại là do
- phe chủ chiến trong triều đình nhà Nguyễn đầu hàng.
 - quân Pháp có sự giúp sức của Tây Ban Nha.
 - triều đình nhà Nguyễn đã hoàn toàn đầu hàng quân Pháp.
 - tương quan lực lượng không có lợi cho Việt Nam.
- Câu 20:** Trong thời kì 1954-1975, sự kiện nào đánh dấu cách mạng Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ “đánh cho ngụy nhào”?
- Toán lính Mĩ cuối cùng rút khỏi Việt Nam (1973).
 - Chiến thắng Điện Biên Phủ trên không (1972).
 - Hiệp định Pari về Việt Nam được kí kết (1973).
 - Đại thắng mùa Xuân 1975.
- Câu 21:** Năm 1975, thắng lợi của nhân dân Môđambích và Ănggôla trong cuộc đấu tranh chống thực dân Bồ Đào Nha là mốc đánh dấu
- chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi chính thức bị xóa bỏ.
 - chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản sụp đổ.
 - chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi sụp đổ hoàn toàn.
 - chủ nghĩa thực dân mới ở châu Phi sụp đổ hoàn toàn.
- Câu 22:** Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?
- Chiến tranh lạnh đã chấm dứt.
 - Chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ hoàn toàn.
 - Nhiều tổ chức hợp tác khu vực ra đời.
 - Trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ.
- Câu 23:** Đảng Cộng sản Đông Dương xác định phương pháp đấu tranh là kết hợp công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp trong
- phong trào cách mạng 1930-1931.
 - cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền (1945).
 - phong trào dân chủ 1936-1939.
 - cao trào kháng Nhật cứu nước (1945).

- Câu 24:** Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã
- làm phá sản chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mĩ.
 - trực tiếp buộc Mĩ đưa quân đội tham chiến tại chiến trường miền Nam.
 - làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
 - chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
- Câu 25:** Cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) và cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của thực dân Pháp ở Đông Dương có điểm chung nào sau đây?
- Sử dụng vốn của tư bản nhà nước là chủ yếu.
 - Sử dụng vốn của tư bản tư nhân là chủ yếu.
 - Tập trung vào lĩnh vực khai thác mỏ.
 - Tập trung phát triển công nghiệp nặng.
- Câu 26:** Quyết định nào sau đây của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930)?
- Đề ra khẩu hiệu chống đế quốc, chống phong kiến.
 - Thành lập chính phủ công nông binh.
 - Sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
 - Thành lập mặt trận đoàn kết các lực lượng dân tộc.
- Câu 27:** Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh lịch sử so với phong trào cách mạng 1930-1931?
- Quốc tế Cộng sản chủ trương chuyển hướng đấu tranh.
 - Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.
 - Đời sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ.
 - Đảng Cộng sản kịp thời lãnh đạo quần chúng đấu tranh.
- Câu 28:** Hai giai đoạn của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?
- Địa bàn hoạt động ở đồng bằng ngày càng được mở rộng.
 - Có sự lãnh đạo thống nhất của triều đình kháng chiến.
 - Quy tụ thành những trung tâm khởi nghĩa lớn.
 - Có sự lãnh đạo của các trí thức phong kiến yêu nước.
- Câu 29:** Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?
- Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân.
 - Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản.
 - Sử dụng bạo lực cách mạng của quần chúng.
 - Nổ ra đồng thời ở cả nông thôn và thành thị.
- Câu 30:** Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là
- trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh xâm lược của Mĩ.
 - giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
 - xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
 - chi viện kịp thời các nguồn lực cho tiền tuyến miền Nam đánh Mĩ.
- Câu 31:** Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?
- Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc.
 - Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
 - Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
 - Góp phần thúc đẩy xu thế hòa bình ở châu Âu.
- Câu 32:** Sự ra đời và tham gia đời sống chính trị thế giới của hơn 100 quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai
- là yếu tố quyết định sự xuất hiện xu thế toàn cầu hóa.
 - đã thúc đẩy phong trào đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.
 - đã làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.
 - là yếu tố quyết định dẫn đến sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.

- Câu 33:** Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi
- đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
 - tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
 - cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
 - giải quyết vấn đề tiềm lực của cách mạng.
- Câu 34:** Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?
- Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang khuynh hướng vô sản.
 - Là vũ khí tư tưởng của phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.
 - Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
 - Chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- Câu 35:** Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là
- có sự giúp đỡ to lớn của Liên Xô và nhân loại tiến bộ.
 - kết hợp ba mặt trận quân sự, chính trị và ngoại giao.
 - có sự kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.
 - lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- Câu 36:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa giành chính quyền trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?
- Kết hợp khởi nghĩa giành chính quyền ở cả nông thôn và thành thị.
 - Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.
 - Khởi nghĩa giành chính quyền ở trung ương rồi tiến về các địa phương.
 - Giành chính quyền ở các vùng nông thôn để bao vây rồi tiến vào thành thị.
- Câu 37:** Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?
- Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.
 - Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.
 - Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
 - Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
- Câu 38:** Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ kết quả đấu tranh ngoại giao
- luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
 - chỉ phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.
 - không thể góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.
 - phụ thuộc vào tương quan lực lượng trên chiến trường.
- Câu 39:** Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam?
- Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.
 - Phân tích tình hình thực tiễn để xác định phương thức đấu tranh phù hợp.
 - Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.
 - Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.
- Câu 40:** Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?
- Thời gian từ phát minh khoa học đến ứng dụng vào sản xuất được rút ngắn.
 - Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mỹ.
 - Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho nghiên cứu khoa học.
 - Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 323

Số báo danh:

Câu 1: Ngày 6-3-1946, đại diện Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí bản Hiệp định Sơ bộ với đại diện chính phủ nước nào sau đây?

- A. Nhật Bản. B. Anh. C. Mĩ. D. Pháp.

Câu 2: Trong Chính sách kinh tế mới ở nước Nga Xô viết (1921), Nhà nước

- A. tập trung khôi phục công nghiệp nặng. B. chỉ nắm ngành giao thông.
C. chỉ nắm ngành ngân hàng. D. không thu thuế lương thực.

Câu 3: Năm 1970, Mĩ sử dụng quân đội Sài Gòn tiến công xâm lược Campuchia nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?

- A. Gạt ảnh hưởng của Pháp ở Đông Dương.
B. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.
C. Thiết lập trở lại Liên bang Đông Dương.
D. Mở rộng chiến tranh ra toàn khu vực Đông Nam Á.

Câu 4: Đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, quốc gia nào sau đây trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới?

- A. Mĩ. B. Italia. C. Liên Xô. D. Trung Quốc.

Câu 5: Ở Việt Nam, cuối năm 1928, các thành viên của tổ chức nào sau đây thực hiện chủ trương "vô sản hóa"?

- A. Việt Nam nghĩa đoàn. B. Đảng Lập hiến.
C. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên. D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 6: Năm 1949, sản lượng nông nghiệp của nước nào bằng hai lần tổng sản lượng nông nghiệp của các nước Anh, Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Italia, Nhật Bản?

- A. Trung Quốc. B. Mĩ. C. Tây Ban Nha. D. Hà Lan.

Câu 7: Chiến thắng Ấp Bắc (1-1963) chứng tỏ quân dân miền Nam Việt Nam hoàn toàn có khả năng đánh bại chiến lược chiến tranh nào sau đây của Mĩ?

- A. Chiến tranh đặc biệt. B. Việt Nam hóa chiến tranh.
C. Đông Dương hóa chiến tranh. D. Chiến tranh cục bộ.

Câu 8: Trong phong trào dân chủ 1936-1939, nhân dân Việt Nam sử dụng hình thức đấu tranh nào sau đây?

- A. Đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa.
B. Kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang.
C. Kết hợp đấu tranh quân sự với chính trị, binh vận.
D. Công khai và bí mật, hợp pháp và bất hợp pháp.

Câu 9: Một trong những thành tựu Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu (1986-1990) của công cuộc đổi mới là

- A. xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới. B. hoàn thành công nghiệp hóa đất nước.
C. hàng tiêu dùng dồi dào hơn trước. D. hoàn thành hiện đại hóa đất nước.

Câu 10: Quốc gia nào sau đây ở Đông Nam Á giành được độc lập vào năm 1945?

- A. Thái Lan. B. Ấnônêxia. C. Miến Điện. D. Mã Lai.

Câu 11: Sau khi Nhật đảo chính Pháp (9-3-1945), Đảng Cộng sản Đông Dương đề ra khẩu hiệu nào sau đây?

- A. "Đánh đổ phong kiến". B. "Đánh đuổi phản động thuộc địa".
C. "Đánh đuổi thực dân Pháp". D. "Đánh đuổi phát xít Nhật".

Câu 12: Trong phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925, giai cấp nào tổ chức cuộc vận động người Việt Nam chỉ mua hàng của người Việt Nam?

- A. Công nhân. B. Địa chủ. C. Tư sản. D. Nông dân.

Câu 13: Chính quyền công nông lần đầu tiên xuất hiện ở Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

- A. Phong trào cách mạng 1930-1931. B. Phong trào giải phóng dân tộc 1939-1945.
C. Phong trào dân chủ 1936-1939. D. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925.

Câu 14: Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Đông Dương (1919-1929), thực dân Pháp chú trọng đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nhằm

- A. đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế chính quốc.
- B. làm cho kinh tế thuộc địa phát triển cân đối.
- C. tạo sự phát triển đồng đều giữa các vùng kinh tế.
- D. xóa bỏ phương thức sản xuất phong kiến.

Câu 15: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

- A. Đông Đức. B. Tây Đức. C. Đông Âu. D. Bắc Triều Tiên.

Câu 16: Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Có liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương.
- B. Sự ủng hộ trực tiếp của các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. Sự giúp đỡ trực tiếp của các nước Đồng minh.
- D. Truyền thống yêu nước của dân tộc được phát huy.

Câu 17: Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III (9-1960), Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương nào sau đây?

- A. Tiến hành đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Bắc-Nam.
- B. Tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở hai miền Bắc-Nam.
- C. Tiến hành chiến tranh nhân dân trên cả hai miền Bắc-Nam.
- D. Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở hai miền Bắc-Nam.

Câu 18: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?

- A. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.
- B. Tạo điều kiện để tăng cường an ninh-quốc phòng của đất nước.
- C. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.
- D. Là điều kiện trực tiếp để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.

Câu 19: Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972 của quân dân Việt Nam thắng lợi buộc Mỹ phải

- A. tuyên bố Mỹ hóa trở lại chiến tranh xâm lược Việt Nam.
- B. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh cục bộ.
- C. thừa nhận sự thất bại của chiến lược Chiến tranh đặc biệt.
- D. tuyên bố phi Mỹ hóa chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Câu 20: Trong quá trình thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại từ những năm 60-70 của thế kỉ XX, 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều

- A. trở thành những nước công nghiệp mới. B. trở thành những con rồng kinh tế châu Á.
- C. có mâu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh. D. dẫn đầu thế giới về xuất khẩu gạo.

Câu 21: Năm 1858, thực dân Pháp chọn Đà Nẵng làm nơi mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam nhằm

- A. thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.
- B. sử dụng Đà Nẵng làm bàn đạp tấn công Gia Định.
- C. thực hiện kế hoạch “chinh phục từng gói nhỏ”.
- D. nhanh chóng mở rộng quy mô chiến tranh ra cả nước.

Câu 22: Mỹ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua Kế hoạch Mácsan (1947) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới “một cực”.
- B. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.
- C. Thúc đẩy tiến trình hình thành của Liên minh châu Âu.
- D. Giúp các nước Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với Trung Quốc.

Câu 23: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

- A. Củng cố và mở rộng căn cứ địa Việt Bắc.
- B. Khai thông đường sang Trung Quốc và các nước trên thế giới.
- C. Tạo thế và lực cho cuộc đấu tranh trên bàn đàm phán.
- D. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.

Câu 24: Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, sự kiện nào sau đây ở châu Phi gắn liền với vai trò lãnh đạo của Nê-xơn Man-đê-la?

- A. Cách mạng Ăng-gô-la và Mô-dăm-bích thành công.
- B. Chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi bị xóa bỏ.
- C. Nước Cộng hòa Dimbabuê ra đời.
- D. Namibia tuyên bố độc lập.

Câu 25: Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương

- A. tập hợp lực lượng toàn dân tộc chống đế quốc.
- B. xác định động lực cách mạng là công nông.
- C. thành lập chính phủ công nông binh.
- D. sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.

Câu 26: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?

- A. Góp phần cổ vũ phong trào cách mạng thế giới.
- B. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh.
- C. Đối tượng đấu tranh chủ yếu là giai cấp tư sản.
- D. Nhiệm vụ chủ yếu là chống chủ nghĩa thực dân.

Câu 27: Một trong những điểm mới của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) so với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914) của thực dân Pháp ở Đông Dương là

- A. lĩnh vực khai thác mỏ được đầu tư nhiều nhất.
- B. ngành giao thông vận tải được đầu tư nhiều nhất.
- C. nguồn vốn đầu tư chủ yếu là của tư bản nhà nước.
- D. Pháp đầu tư vốn với quy mô lớn, tốc độ nhanh.

Câu 28: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
- B. Tạo điều kiện giải quyết hòa bình các tranh chấp ở châu Âu.
- C. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.
- D. Chấm dứt tình trạng cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

Câu 29: Khởi nghĩa Bãi Sậy (1883-1892) và khởi nghĩa Hương Khê (1885-1896) có điểm chung nào sau đây?

- A. Phạm vi hoạt động chủ yếu ở 4 tỉnh Bắc Trung Kỳ.
- B. Tổ chức lực lượng nghĩa quân thành 15 quân thứ.
- C. Xây dựng căn cứ chính ở đồng bằng.
- D. Sử dụng lối đánh du kích.

Câu 30: Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- B. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế toàn cầu hóa.
- C. đã góp phần làm phá sản hoàn toàn chiến lược toàn cầu của Mĩ.
- D. đã góp phần làm thay đổi sâu sắc bản đồ chính trị thế giới.

Câu 31: Phong trào cách mạng 1930-1931 ở Việt Nam

- A. chỉ diễn ra ở các vùng nông thôn trên cả nước.
- B. có mục tiêu chủ yếu là đòi cơm áo và hòa bình.
- C. diễn ra trên quy mô lớn, có tính thống nhất cao.
- D. có sự kết hợp đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp.

Câu 32: Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mĩ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

- A. hoàn thành việc xây dựng cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- B. làm nghĩa vụ hậu phương của chiến tranh cách mạng.
- C. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mĩ.
- D. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.

Câu 33: Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929?

- A. Phát triển ngày càng mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
- B. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.
- C. Có sự liên kết và trở thành nòng cốt của phong trào dân tộc.
- D. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.

Câu 34: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước cùng chế độ chính trị.
- B. Có sự phân cực rõ rệt giữa hai hệ thống chính trị xã hội khác nhau.
- C. Bảo đảm việc thực hiện quyền tự quyết của các dân tộc.
- D. Chứng tỏ quan hệ quốc tế bị chi phối bởi các cường quốc.

Câu 35: Hạn chế trong chủ trương cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh đầu thế kỉ XX để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc ở Việt Nam?

- A. Sự giúp đỡ từ bên ngoài là điều kiện tiên quyết để phát động đấu tranh.
- B. Không sử dụng phương thức bạo động để chống lại kẻ thù lớn mạnh.
- C. Phân tích thực tiễn của đất nước để xác định nhiệm vụ đấu tranh phù hợp.
- D. Chỉ phát động quần chúng đấu tranh khi có lực lượng vũ trang lớn mạnh.

Câu 36: Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ kết quả đấu tranh ngoại giao

- A. luôn phụ thuộc vào quan hệ và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- B. không thể góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.
- C. có tác động trở lại các mặt trận quân sự và chính trị.
- D. chỉ phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và quân sự.

Câu 37: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. có sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. có sự sáng tạo trong phương thức sử dụng lực lượng.
- C. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.
- D. lực lượng chính trị giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 38: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kỹ thuật trong những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kỹ thuật.
- B. Tất cả phát minh kỹ thuật đều khởi nguồn từ nước Mỹ.
- C. Khoa học tham gia trực tiếp vào sản xuất.
- D. Tất cả phát minh kỹ thuật luôn đi trước mở đường cho khoa học.

Câu 39: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiến trình khởi nghĩa giành chính quyền của nhân dân Việt Nam trong năm 1945?

- A. Giành chính quyền ở các đô thị lớn rồi tỏa về các vùng nông thôn.
- B. Giành chính quyền ở các vùng nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- C. Giành chính quyền đồng thời ở cả hai địa bàn nông thôn và thành thị.
- D. Giành chính quyền bộ phận tiến lên giành chính quyền toàn quốc.

Câu 40: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi

- A. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- C. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- D. có thể bị đối phương bao vây và tiến công.

----- HẾT -----

Họ, tên thí sinh:

Mã đề thi 324

Số báo danh:

Câu 1: Từ sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ đến năm 2000, quốc gia nào sau đây ra sức thiết lập trật tự thế giới “một cực”?

- A. Đức. B. Mĩ. C. Italia. D. Anh.

Câu 2: Theo Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), quân đội nước nào được ra miền Bắc Việt Nam thay quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân Nhật?

- A. Mĩ. B. Liên Xô. C. Pháp. D. Anh.

Câu 3: Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga Xô viết là

- A. Nhà nước chỉ nắm ngành giao thông. B. Nhà nước chỉ nắm ngành ngân hàng.
C. tư nhân được xây dựng xí nghiệp nhỏ. D. Nhà nước không thu thuế lương thực.

Câu 4: Năm 1971, Mĩ sử dụng quân đội Sài Gòn tăng cường chiến tranh ở Lào nhằm thực hiện âm mưu nào sau đây?

- A. Tái thiết lập Liên bang Đông Dương.
B. Mở rộng chiến tranh ra toàn châu Á.
C. Gạt bỏ ảnh hưởng của Nhật ở Đông Dương.
D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương.

Câu 5: Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến tháng 8-1945), nhân dân Việt Nam ở Bắc Kỳ và Bắc Trung Kỳ thực hiện khẩu hiệu

- A. “Phá kho thóc, giải quyết nạn đói”. B. “Người cày có ruộng”.
C. “Tăng gia sản xuất”. D. “Không một tấc đất bỏ hoang”.

Câu 6: Tháng 12-1993, Hiến pháp Liên bang Nga được ban hành, quy định thể chế

- A. Tổng thống Liên bang. B. quân chủ chuyên chế.
C. quân chủ lập hiến. D. cộng hòa xã hội chủ nghĩa.

Câu 7: Trong 5 năm đầu (1986-1990) của công cuộc đổi mới, Việt Nam đạt được một trong những thành tựu nào sau đây?

- A. Hoàn thành hiện đại hóa đất nước. B. Kiểm chế một bước đà lạm phát.
C. Hoàn thành công nghiệp hóa đất nước. D. Xuất khẩu gạo đứng đầu thế giới.

Câu 8: Năm 1925, tiểu tư sản Việt Nam tổ chức hoạt động nào sau đây?

- A. Chấn hưng nội hóa. B. Đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.
C. Chống độc quyền cảng Sài Gòn. D. Thành lập Đảng Lập hiến.

Câu 9: Trong chiến lược Chiến tranh đặc biệt (1961-1965) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ đã

- A. mở rộng chiến tranh xâm lược sang Lào và Campuchia.
B. dựng lên chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm.
C. tiến hành chiến dịch tràn ngập lãnh thổ.
D. sử dụng các chiến thuật trực thăng vận và thiết xa vận.

Câu 10: Văn kiện nào sau đây được Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (đầu năm 1930) thông qua?

- A. Luận cương chính trị. B. Sách lược văn tắt.
C. Đề cương văn hóa Việt Nam. D. Báo cáo chính trị.

Câu 11: Trong phong trào cách mạng 1930-1931, Xô viết Nghệ-Tĩnh đã

- A. xóa bỏ các tệ nạn xã hội. B. đề ra Đề cương văn hóa Việt Nam.
C. thực hiện cải cách giáo dục. D. xây dựng hệ thống trường học các cấp.

Câu 12: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân Lào (1946-1954) được sự giúp đỡ của quân tình nguyện

- A. Việt Nam. B. Miền Điện. C. Indônêxia. D. Mã Lai.

Câu 13: Trong thời kì đầu sau khi giành độc lập (những năm 50-60 của thế kỉ XX), 5 nước sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đều

- A. thực hiện chiến lược kinh tế hướng ngoại.
- B. có mậu dịch đối ngoại tăng trưởng nhanh.
- C. trở thành những nước công nghiệp mới.
- D. tiến hành công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu.

Câu 14: Sau khi tham gia các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ do Nguyễn Ái Quốc mở tại Quảng Châu, Trung Quốc (1924-1927), phần lớn học viên đã

- A. tiếp tục học tập tại Trường Quân sự Hoàng Phố.
- B. sang Pháp hoạt động trong phong trào công nhân.
- C. đến Liên Xô học tập tại Trường Đại học Phương Đông.
- D. bí mật về nước để truyền bá lí luận giải phóng dân tộc.

Câu 15: Thắng lợi của phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam đã

- A. giáng đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ.
- B. buộc Mĩ phải tuyên bố phi Mĩ hóa chiến tranh xâm lược.
- C. làm sụp đổ hoàn toàn chính quyền Ngô Đình Diệm.
- D. làm phá sản chiến lược Chiến tranh đặc biệt của Mĩ.

Câu 16: Nội dung nào sau đây **không** phải là mục đích của Việt Nam khi mở chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950?

- A. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực quân Pháp.
- B. Mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.
- C. Phát huy thế chủ động chiến lược trên chiến trường Đông Dương.
- D. Khai thông đường liên lạc với Trung Quốc và các nước trên thế giới.

Câu 17: Bản Hiến pháp của Cộng hòa Nam Phi (11-1993) được thông qua đã chính thức xóa bỏ chế độ nào ở quốc gia này?

- A. Chế độ quân chủ lập hiến.
- B. Chế độ phát xít.
- C. Chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. Chế độ phong kiến.

Câu 18: Trong chiến lược Chiến tranh cục bộ (1965-1968) ở miền Nam Việt Nam, Mĩ có thủ đoạn mới là

- A. sử dụng chiến thuật trực thăng vận.
- B. sử dụng chiến thuật thiết xa vận.
- C. tiến hành dồn dân, lập ấp chiến lược.
- D. mở những cuộc hành quân tìm diệt và bình định.

Câu 19: Theo quyết định của Hội nghị Ianta (2-1945), Liên Xô **không** đóng quân tại khu vực nào sau đây?

- A. Đông Âu.
- B. Đông Đức.
- C. Bắc Triều Tiên.
- D. Tây Á.

Câu 20: Nội dung nào sau đây là ý nghĩa của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước ở Việt Nam (1975-1976)?

- A. Đánh dấu việc hoàn thành thống nhất các tổ chức chính trị.
- B. Tạo điều kiện để thống nhất đất nước trên các lĩnh vực khác.
- C. Đáp ứng được điều kiện để Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.
- D. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

Câu 21: Đòi tự do, dân chủ, cơm áo và hòa bình là mục tiêu đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong phong trào nào sau đây?

- A. Phong trào dân tộc dân chủ 1925-1930.
- B. Phong trào dân tộc dân chủ 1919-1925.
- C. Phong trào cách mạng 1930-1931.
- D. Phong trào dân chủ 1936-1939.

Câu 22: Một trong những kết quả Mĩ đạt được trong quá trình thực hiện chiến lược toàn cầu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000 là

- A. chi phối được tất cả các tổ chức hợp tác kinh tế-chính trị khu vực.
- B. duy trì được tất cả các tổ chức quân sự đã thiết lập.
- C. trực tiếp xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. lôi kéo được nhiều quốc gia trở thành đồng minh của Mĩ.

Câu 23: Đối với cách mạng Việt Nam, việc phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện (8-1945) đã

- A. tạo cơ hội cho quân Đồng minh hỗ trợ nhân dân khởi nghĩa.
- B. mở ra thời kì trực tiếp vận động giải phóng dân tộc.
- C. tạo điều kiện khách quan thuận lợi cho tổng khởi nghĩa.
- D. tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa từng phần.

Câu 24: Cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp của quân dân Việt Nam ở mặt trận Đà Nẵng (1858)

- A. buộc Pháp phải lập tức thực hiện kế hoạch tấn công Bắc Kỳ.
- B. làm phá sản hoàn toàn kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.
- C. bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh” của Pháp.
- D. buộc Pháp phải lập tức chuyển hướng tiến công cửa biển Thuận An.

Câu 25: Sự ra đời và tham gia đời sống chính trị thế giới của hơn 100 quốc gia độc lập sau Chiến tranh thế giới thứ hai

- A. là yếu tố quyết định sự xuất hiện của xu thế hòa hoãn Đông-Tây.
- B. đã dẫn đến sự giải thể của tất cả liên minh quân sự trên thế giới.
- C. đã làm cho mọi tàn dư của chủ nghĩa thực dân bị xóa bỏ.
- D. đã góp phần giải quyết các vấn đề quốc tế theo chiều hướng tiến bộ.

Câu 26: Một trong những điểm khác biệt của cuộc khởi nghĩa Yên Thế (1884-1913) so với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương (1885-1896) là

- A. thu hút đông đảo nông dân tham gia.
- B. có sự đan xen giữa đánh và hòa hoãn tạm thời.
- C. vận dụng linh hoạt lối đánh du kích.
- D. dựa vào điều kiện tự nhiên để xây dựng căn cứ.

Câu 27: Quyết định nào của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930)?

- A. Tạm gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất.
- B. Đề ra khẩu hiệu chống đế quốc và chống phong kiến.
- C. Sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
- D. Xác định công nông là lực lượng nòng cốt của cách mạng.

Câu 28: Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919-1929), về cơ bản kinh tế Việt Nam vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vì lí do nào sau đây?

- A. Pháp hạn chế đầu tư vốn vào ngành nông nghiệp.
- B. Pháp không đầu tư vốn, nhân lực và kĩ thuật mới.
- C. Phương thức sản xuất phong kiến vẫn được duy trì.
- D. Phương thức sản xuất tư bản chưa được Pháp du nhập.

Câu 29: Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười năm 1917 ở Nga có điểm chung nào sau đây?

- A. Chịu tác động của chiến tranh thế giới.
- B. Nhiệm vụ chủ yếu là chống phát xít.
- C. Giành chính quyền ở nông thôn rồi tiến vào thành thị.
- D. Làm cho chủ nghĩa tư bản không còn là hệ thống hoàn chỉnh.

Câu 30: Việc kí kết Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức (1972) và Định ước Henxinki (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Dẫn đến sự ra đời của Cộng đồng châu Âu (EC).
- B. Góp phần thúc đẩy xu thế đối thoại và hợp tác trên thế giới.
- C. Chấm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.
- D. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở châu Âu.

Câu 31: Một trong những biểu hiện của vai trò quyết định nhất của cách mạng miền Bắc đối với sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước ở Việt Nam (1954-1975) là

- A. xây dựng thành công cơ sở vật chất-kĩ thuật của chủ nghĩa xã hội.
- B. giành thắng lợi trong trận quyết chiến chiến lược, kết thúc chiến tranh.
- C. nối liền hậu phương quốc tế với chiến trường miền Nam.
- D. trực tiếp đánh thắng các chiến lược chiến tranh của Mỹ.

Câu 32: Ở Việt Nam, phong trào dân chủ 1936-1939 có điểm khác biệt nào sau đây về bối cảnh lịch sử so với phong trào cách mạng 1930-1931?

- A. Chính quyền thuộc địa nới lỏng chính sách cai trị.
- B. Đời sống nhân dân lao động khó khăn, cực khổ.
- C. Có sự lãnh đạo kịp thời của Đảng Cộng sản.
- D. Phong trào cách mạng thế giới đang phát triển.

Câu 33: Lí luận giải phóng dân tộc của Nguyễn Ái Quốc có giá trị nào sau đây đối với lịch sử Việt Nam trong những năm 20 của thế kỉ XX?

- A. Làm cho phong trào yêu nước chuyển hẳn sang quỹ đạo cách mạng vô sản.
- B. Trực tiếp chuẩn bị đầy đủ những điều kiện cho sự ra đời của Đảng Cộng sản.
- C. Chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỉ XX.
- D. Tạo cơ sở cho sự hình thành phong trào dân tộc theo khuynh hướng vô sản.

Câu 34: Thực tiễn 30 năm chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945-1975) chứng tỏ đấu tranh ngoại giao

- A. dựa trên cơ sở thực lực chính trị và quân sự trong mỗi giai đoạn chiến tranh.
- B. chỉ là sự phản ánh kết quả của đấu tranh chính trị và đấu tranh quân sự.
- C. luôn phụ thuộc vào tình hình quốc tế và sự dàn xếp giữa các cường quốc.
- D. không góp phần làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường.

Câu 35: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
- B. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
- C. Hình thành gắn liền với chiến tranh thế giới.
- D. Bảo đảm quyền tự quyết của các dân tộc.

Câu 36: Từ đầu thế kỉ XX đến Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914), yếu tố nào sau đây chứng tỏ phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa được du nhập vào Việt Nam?

- A. Hoạt động ngoại thương xuất hiện.
- B. Giai cấp địa chủ suy yếu, giai cấp tư sản hình thành.
- C. Sự xuất hiện của những ngành kinh tế mới.
- D. Giai cấp công nhân và giai cấp tư sản ra đời.

Câu 37: Một trong những điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) ở Việt Nam là

- A. nhận được viện trợ từ phe xã hội chủ nghĩa.
- B. kết hợp khởi nghĩa vũ trang với chiến tranh cách mạng.
- C. góp phần giải trừ chủ nghĩa thực dân trên thế giới.
- D. lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi.

Câu 38: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là

- A. nơi tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- B. chỗ dựa về tinh thần cho quân chúng đấu tranh.
- C. chỗ đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.
- D. nơi cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.

Câu 39: Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của cuộc cách mạng khoa học-kĩ thuật từ những năm 40 của thế kỉ XX đến năm 2000?

- A. Tất cả phát minh kĩ thuật luôn đi trước và mở đường cho khoa học.
- B. Cách mạng khoa học gắn liền với cách mạng kĩ thuật.
- C. Tất cả phát minh kĩ thuật đều khởi nguồn từ nước Mĩ.
- D. Khoa học luôn đi trước và tồn tại độc lập với kĩ thuật.

Câu 40: Nội dung nào sau đây phản ánh đúng nghệ thuật chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Kết hợp lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang.
- B. Kết hợp ba thứ quân trong lực lượng vũ trang.
- C. Kết hợp khởi nghĩa và tiến công quân sự ở khắp nơi.
- D. Kết hợp khởi nghĩa từng phần với chiến tranh cách mạng.

----- HẾT -----